TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2024/QĐST- DS	*Thái Nguyên, ngày 12 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357; 463, 466; 468; 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 60/2024/TLST-DS ngày 01/4/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1948

Trú tại: Số 45, tổ 10, phường TT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

**** Bị đơn:*** Bà Phạm Thị T, sinh năm 1948

Trú tại: Tổ 10, phường HS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Hai bên thống nhất thỏa thuận, tổng số tiền bà Phạm Thị T còn nợ ông Nguyễn Văn H tính đến ngày 04/7/2024 là 13.000.000 đồng. Ông Hội đồng ý bớt cho bà T số tiền nợ là 3.000.000 đồng. Bà T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Văn H số tiền còn lại là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2.2. Thời hạn thanh toán, hình thức thanh toán:

Thời hạn thanh toán: Theo kỳ. Mỗi tháng bà Phạm Thị T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi trả hết số nợ là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Thời gian thanh toán vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15/7/2024.

Hình thức thanh toán: chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bà T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

2.3. Án phí: Ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị T được miễn toàn bộ án phí do là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân